

Số: 25/2020/QĐST-DS

Thị xã H, ngày 07 tháng 4 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2020/TLST-DS, ngày 27 tháng 02 năm 2020 về việc: “Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Số 16, đường T, khóm 3, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Võ Thị S, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Số 84, đường T, khóm 3, phường A thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y và bà Võ Thị S tự nguyện thống nhất thoả thuận như sau: Bà Võ Thị S có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị Y số tiền vay còn nợ là 93.000.000đồng (Chín mươi ba triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ khi bà Nguyễn Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị S chưa thi hành xong số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền chưa thi hành án, tại thời điểm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Y và bà Võ Thị S tự nguyện thống nhất thỏa thuận như sau:

Bà Võ Thị S tự nguyện chịu 2.325.000đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Y được nhận lại số tiền 2.325.000đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004639, ngày 27/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thống